

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 19/2026/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 01 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Phùng Thị T, sinh ngày: 07/04/1984.

Căn cước công dân số 001184057316. Quê quán: Vật Lại, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ thường trú: Thôn V, xã Vật Lại, Thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn C, sinh ngày: 01/01/1987.

Căn cước công dân số 052087017130. Quê quán: An Hoà, Gia Lai.

Địa chỉ thường trú: Thôn V, xã An Hoà, tỉnh Gia Lai.

Địa chỉ nơi đăng ký kết hôn: Ủy ban nhân dân xã An Hoà, huyện An Lão, tỉnh Bình Định (Nay là UBND xã An Hoà, tỉnh Gia Lai).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phùng Thị T và anh Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Phùng Thị T và anh Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Chị Phùng Thị T và anh Nguyễn Văn C cùng khai có 02 con chung tên Nguyễn Thị Tường V sinh ngày 30/8/2008 và Nguyễn Văn L,

sinh ngày 07/6/2012. Sau khi ly hôn anh chị thống nhất giao 02 con Nguyễn Thị Tường V và Nguyễn Văn L cho chị Phùng Thị T trực tiếp nhận nuôi dưỡng, chăm sóc đến thành niên. Tại thời điểm ly hôn, chị Thi không yêu cầu anh Châu cấp dưỡng tiền nuôi con nên Tòa án không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng tiền nuôi con.

2.3. Về chia tài sản: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phùng Thị T tự nguyện thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: 0000759, ngày 21/01/2026, của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn./.*)

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 18, ngày 09/3/2007, của Ủy ban nhân dân xã An Hoà, huyện An Lão, tỉnh Bình Định (Nay là UBND xã An Hoà, tỉnh Gia Lai) không còn giá trị pháp lý.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND khu vực 5, tỉnh Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 5, tỉnh Gia Lai;
- UBND xã An Hoà, tỉnh Gia Lai;
- (Bộ phận thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- TAND tỉnh Gia Lai (phòng GD, KT, TT&THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Giàu